

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 965/BC-VKS

An Giang, ngày 27 tháng 6 năm 2024

VP ĐBQH VÀ HĐND TỈNH AG

ĐẾN
Ngày: 03/7/2024
Số: 9576
Chuyên: DC SĐN
Lưu Hồ Sơ

BÁO CÁO

Giải trình của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang
tại cuộc họp Ban Pháp chế thẩm tra báo cáo tại kỳ họp thứ 20, Hội đồng
nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026

Căn cứ kết quả tại cuộc họp Ban Pháp chế thẩm tra các báo cáo, tờ trình, dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 20, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026. Trên cơ sở tiếp nhận các ý kiến và kết quả rà soát bổ sung, Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh An Giang báo cáo giải trình một số nội dung như sau:

1. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: “nổi lên là tội phạm về “Gây rối trật tự công cộng” tăng 19 vụ (27/8)”. Đề nghị phân tích thêm chủ yếu là hành vi gì

Giải trình: Về tội phạm “Gây rối trật tự công cộng” phát sinh tăng trong kỳ chủ yếu là hành vi của các nhóm thanh, thiếu niên tụ tập đông người, đánh nhau, để giải quyết mâu thuẫn; một số trường hợp khởi tố các đối tượng để xử lý về tội “Gây rối trật tự công cộng” do có hành vi tham gia đánh nhau trong các vụ án Giết người.

2. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: “Tội phạm về kinh tế, sở hữu, môi trường khởi tố 319-218”. Đề nghị phân tích làm rõ thêm nguyên nhân vì sao khởi tố số vụ án nhiều, số bị can ít

Giải trình: Tội phạm ở lĩnh vực này chủ yếu là nhóm tội xâm phạm sở hữu, trong đó nhiều vụ án khởi tố nhưng chưa xác định được bị can, nhất là các tội Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản...

3. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: giải quyết tin báo 1.112/1.539 (72,2% là thấp). Trong đó khởi tố 654 vụ. Nhưng tại đoạn 2 phần I: mới khởi tố 721 vụ là có mâu thuẫn

Giải trình: Kết quả giải quyết tin báo bằng việc khởi tố vụ án thấp hơn số vụ án khởi tố mới trong kiểm sát án điều tra là do có một số vụ việc khởi tố vụ án mà không qua thụ lý tin báo (như bắt quả tang, đầu thú,...). Cụ thể, 654 vụ án khởi tố qua công tác thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm và 67 vụ án khởi tố trực tiếp khi phát hiện tội phạm (bắt quả tang, đầu thú...).

4. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: Thực hành quyền công tố các vụ án hình sự “tổng thụ lý 1.178-1.603 (mới khởi tố 721-1.025). Cơ quan điều tra đã giải quyết 711-870, gồm: Đề nghị truy tố 444-821, đình chỉ 10-14, tạm đình chỉ 257-35. Còn 467-733. Như vậy

có tính số tạm đình chỉ vào số đã giải quyết không. Số tạm đình chỉ 257 vụ-35 bị can cho thấy số vụ nhiều, số bị can ít. Như vậy có khởi tố tràn lan mà không chứng minh được bị can

Giải trình: Số án tạm đình chỉ sẽ tính là số giải quyết trong hệ thống báo cáo tổng hợp của ngành Kiểm sát nhân dân, tuy nhiên, các vụ tạm đình chỉ này vẫn được theo dõi, quản lý trên một hệ thống số quản lý riêng và các đơn vị kiểm sát việc thụ lý, giải quyết án có trách nhiệm theo dõi, kiểm sát chặt chẽ căn cứ tạm đình chỉ, kịp thời phục hồi giải quyết khi căn cứ tạm đình chỉ không còn. Hàng năm, Ba ngành pháp luật của Tỉnh đều tổ chức nhiều cuộc kiểm tra đề rà soát, phân loại, xử lý các vụ án đang tạm đình chỉ để giải quyết đúng quy định của pháp luật.

Đối với số vụ án tạm đình chỉ nhiều nhưng số bị can ít có nhiều nguyên nhân: trong đó, nguyên nhân nhiều nhất là các vụ án có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố (như: Trộm cắp tài sản, Cướp giật tài sản, Cướp tài sản...) nhưng chưa xác định được bị can nên chưa thể khởi tố bị can (các vụ trộm đột nhập nhưng không có dấu vết để lại đủ cơ sở xác định ai thực hiện tội phạm, cướp giật nhưng không rõ đối tượng là ai...), ngoài ra còn một số nguyên nhân do chờ kết quả định giá, giám định từ các cơ quan hữu quan.

5. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: Kiểm sát xét xử sơ thẩm 521-897, phúc thẩm 155-214. Tổng số 676-1.111. Đã xét xử sơ thẩm 521-897 (gồm xét xử 518-887, đình chỉ 3-10); xét xử phúc thẩm 155-214 (gồm xét xử 63-88, đình chỉ 92-126). Như vậy là cả sơ thẩm và phúc thẩm giải quyết 100% là có mâu thuẫn với báo cáo kết quả của Tòa án

- Giải trình: Do báo cáo trước đây, VKSND tỉnh chỉ trình bày số liệu án đã giải quyết của Tòa án, nay VKSND tỉnh bổ sung số liệu đầy đủ, gồm cả tổng số thụ lý và số giải quyết như sau:

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm 683 vụ 1.306 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 521 vụ 897 bị cáo (xét xử 518 vụ 887 bị cáo; đình chỉ 03 vụ 10 bị cáo). Còn lại 162 vụ 409 bị cáo.

- Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm 194 vụ 281 bị cáo. Tòa án đã giải quyết 155 vụ 214 bị cáo (xét xử 63 vụ 88 bị cáo; đình chỉ 92 vụ 126 bị cáo). Còn lại 39 vụ 67 bị can.

6. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: ban hành 4 kháng nghị đối với Bản án có vi phạm. Tòa án thụ lý xét xử 5-7? Chấp nhận kháng nghị 5-5, không chấp nhận 0-2. Như vậy có mâu thuẫn số liệu với Báo cáo kết quả công tác của Tòa án, cũng như Tòa án không chấp nhận kháng nghị 02 bị cáo

- Giải trình: số liệu kháng nghị trong báo cáo trước đây của VKSND tỉnh là số kháng nghị phát sinh trong kỳ báo cáo. VKSND tỉnh bổ sung tổng số kháng nghị lũy kế tính đến thời điểm báo cáo để làm rõ như sau:

VKSND hai cấp đã ban hành 04 kháng nghị đối với bản án có vi phạm (Tỉnh 02, Huyện 02). Tổng số kháng nghị Tòa án tỉnh thụ lý 06 vụ 08 bị cáo (có 02 vụ 02 bị cáo năm 2023 chuyển sang), Tòa án đã xét xử phúc thẩm 05 vụ 07 bị cáo; chấp nhận kháng nghị 05 vụ 05 bị cáo; không chấp nhận kháng nghị 00 vụ 02 bị cáo.

Đối với 02 bị cáo cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng nghị của VKSND tỉnh là do:

Viện trưởng VKSND tỉnh An Giang kháng nghị một phần bản án sơ thẩm của Tòa án cấp huyện (xét xử tội “Đánh bạc”), về việc áp dụng pháp luật và hình phạt, theo hướng tăng hình phạt tù đối với 02 bị cáo (để phân hóa vai trò đồng phạm); không cho 01 bị cáo hưởng án treo.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận định: cấp sơ thẩm quyết định hình phạt đối với các bị cáo đều 09 tháng tù là chưa phân hóa vai trò đồng phạm, chưa đánh giá mức độ phạm tội của từng bị cáo; tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chỉ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng VKSND tỉnh An Giang, tăng hình phạt đối với 01 bị cáo từ 09 tháng tù lên 01 năm tù; không chấp nhận kháng nghị tăng hình phạt đối với 01 bị cáo; và cho rằng cấp sơ thẩm cho 01 bị cáo hưởng án treo là không vi phạm tinh thần của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

7. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: Viện Kiểm sát trả 7 vụ - 60 bị can, Tòa án trả 10 vụ - 87 bị can. Mặc dù tỷ lệ trả hồ sơ về số vụ nằm trong giới hạn cho phép theo luật định nhưng số bị can là cao, đề nghị làm rõ nguyên nhân

Giải trình: Trong kỳ, Tòa án và Viện Kiểm sát phải trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra để điều bổ sung là vì: Một số vụ án có tính chất phức tạp, liên quan nhiều đối tượng, nhất là các vụ án về tham nhũng, chức vụ, vụ án liên quan đến các băng nhóm... thời hạn điều tra vụ án chưa đảm bảo để kết thúc vụ án.

Lý do tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung về số vụ nằm trong giới hạn cho phép theo luật định nhưng số bị can cao, là vì một số vụ án có số lượng bị can nhiều (điển hình như vụ Vụ Ngô Hoàng Hiếu cùng 24 đồng phạm bị khởi tố về các tội Tham ô tài sản, Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, Vi phạm quy định về đầu tư xây dựng công trình gây hậu quả nghiêm trọng; Vụ Nguyễn Văn Phương cùng 07 đồng phạm bị khởi tố về tội Giết người...)

8. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: Qua kiểm sát án dân sự, hôn nhân gia đình đã ban hành 7 kháng nghị phúc thẩm. Đề nghị cho biết kết quả xét xử phúc thẩm

Giải trình: VKSND tỉnh bổ sung như sau:

- Đối với 07 kháng nghị VKSND hai cấp ban hành trong kỳ, Tòa án tỉnh chưa xét xử phúc thẩm.

- Về số liệu xét xử phúc thẩm của Tòa án trong kỳ thể hiện như sau:

Tổng số kháng nghị Tòa án tỉnh thụ lý 06 vụ (trong đó, năm 2023 chuyển sang 02 vụ; mới thụ lý 04 vụ - trong khi VKSND ban hành 07 kháng nghị, lý do có sự chênh lệch 03 kháng nghị của VKSND chưa được Tòa án tỉnh thụ lý là vì đến thời điểm báo cáo, VKSND mới ban hành kháng nghị, Tòa án cấp huyện chưa chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án tỉnh nên Tòa án tỉnh chưa tính số liệu thụ lý).

Trong kỳ báo cáo, Tòa án tỉnh đã xét xử phúc thẩm 02 vụ do Viện Kiểm sát kháng nghị, Tòa chấp nhận kháng nghị 02/02 vụ, đạt tỷ lệ 100%. Còn 04 vụ chưa xét xử.

9. Có ý kiến cho rằng trong báo cáo của VKSND tỉnh có nội dung: “lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo Viện luôn được đăng tải, niêm yết công khai. Các lượt tiếp công dân chủ yếu do Kiểm sát viên được phân công làm công tác khiếu tố thực hiện”. Như vậy là có sự mâu thuẫn và thiếu việc tiếp công dân của người đứng đầu

- Giải trình: VKSND tỉnh An Giang thực hiện nghiêm việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân của Lãnh đạo Viện theo quy định của pháp luật. Do đó, VKSND tỉnh bổ sung nội dung như sau:

Công tác tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được VKSND hai cấp quan tâm thực hiện thường xuyên và liên tục, bằng nhiều hình thức. Công tác tiếp công dân được thực hiện theo đúng quy định của Ngành. Đơn vị phân công Kiểm sát viên tiếp công dân thường xuyên theo luật định, đồng thời, có sự phối hợp giữa các đơn vị nghiệp vụ có liên quan khi có yêu cầu; Lãnh đạo Viện tiếp công dân định kỳ theo lịch được niêm yết công khai hoặc khi cần thiết do có yêu cầu của công dân. Trong kỳ, không xảy ra trường hợp khiếu kiện đông người.

Trên đây là báo cáo giải trình của VKSND tỉnh An Giang, trân trọng cảm ơn Quý Đại biểu./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh (để b/c);
- Viện trưởng VKSND tỉnh (để b/c);
- Lưu VT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Hồ Tiến Dũng
Hồ Tiến Dũng